TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 06 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 330/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024, giữa:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 4, Gia Đức, xã Bạch Đằng, thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng và anh Vũ Đình X, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn 4, Gia Đức, xã Bạch Đằng, thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng,

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Đình X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Đình X thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Đình X trực tiếp nuôi 03 con chung tên Vũ Đình N, sinh ngày 31/01/2008; Vũ Thị TH, sinh ngày 12/8/2012; Vũ Đình T, sinh ngày 19/3/2014 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 03 con chung cùng anh Vũ Đình X mỗi tháng số tiền là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), kể từ tháng 12/2024 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày anh Vũ Đình X có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu chị Nguyễn Thị T chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Đình X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T nhận nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Cộng bằng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010174 ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Bạch Đằng, thành phố Thuỷ Nguyên (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/11/2007);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hà